

CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN THỦY KHÍ KINETIC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN THỦY KHÍ KINETIC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUY KHI KINETIC ELECTRIC POWER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THUY KHI KINETIC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109246869

3. Ngày thành lập: 01/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17 N7B Khu đô thị Trung Hoà Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện	3511(Chính)
2.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
3.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
4.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
5.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
6.	Thu gom rác thải độc hại	3812
7.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
8.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
9.	Tái chế phế liệu	3830
10.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Hủy bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102

13.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
19.	Xây dựng công trình thủy	4291
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. (không bao gồm Chia tách đất với cải tạo đất)	4299
23.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động dò nổ mìn)	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
30.	Khai thác và thu gom than non	0520
31.	Khai thác dầu thô	0610
32.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
33.	Khai thác quặng sắt	0710

34.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (không bao gồm Khai thác quặng uranium và quặng thorium)	0722
35.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (không bao gồm Khai thác quặng uranium và quặng thorium)	0730
36.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
37.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

6. Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 20.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHÍ VĂN TÂN	P404-N6B Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính , Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.000.000	160.000.000.000	80,000	034078001921	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	16.000.000	160.000.000.000	80,000		
					0			

2	TRẦN THU HƯƠNG	P404-N6B Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính , Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	10,000	013654160	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	10,000		
3	LÊ THỊ THU HOA	Thôn Thái Hòa 1, Xã Đông Hoàng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	10,000	034194004135	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHÍ VĂN TÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 21/07/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034078001921

Ngày cấp: 17/08/2015

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P404-N6B Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính ,
Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P404-N6B Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính , Phường Nhân Chính,
Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội